

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày 23-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quyết Thắng và ông Nguyễn Quốc Doanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/HSST ngày 29/8/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2025/QĐXXST-HS ngày 10/9/2025 đối với:

***Bị cáo: Đặng Văn Q**, sinh năm 1970, giới tính: Nam

HKTT: Thôn Thanh Vân, xã Vụ Bản, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk
(Nay là thôn Thanh Vân, xã Vụ Bản, tỉnh Đắk Lắk)

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Đặng Xuân H (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Á; A, chị, em ruột: Có 6 người, Q là thứ tư; Vợ: Luyện Thị L, Sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Xuất khẩu lao động; Con: có 3 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2025, tạm giam từ ngày 19/01/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh H, theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1994 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1968 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên

- Anh Đặng Văn C, sinh năm 1996 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, tỉnh Hưng Yên

***Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Minh H2, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thanh Miếu, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

2. Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Thục Cầu, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

3. Anh Nguyễn Tuấn H4, sinh năm 1999 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Thục Cầu, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

4. Ông Trương Văn D, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Thanh Miếu, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

5. Anh Nguyễn Văn H5, sinh năm 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Thục Cầu, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

6. Ông Đào Văn D1, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Nghĩa Trai, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

7. Ông Nguyễn Văn H6, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1994 ở thôn T, xã V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên) là chủ cai thầu xây dựng, nhận công trình xây nhà cho anh Đặng Văn C, sinh năm 1996 ở thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn T, xã L, tỉnh Hưng Yên). Anh C nhờ bố đẻ là Đặng Văn Q, sinh năm 1970 ở thôn T, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn T, xã V, tỉnh Đắk Lắk) quản lý vật liệu, trông nom công trình xây dựng nhà, chuẩn bị chèn, thuốc, nước cho thợ giúp anh C. Nhóm thợ của anh H1 làm nhà cho anh C gồm có: anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1993, anh Nguyễn Tuấn H4, sinh năm 1999 đều ở thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên); anh Nguyễn Minh H2, sinh năm 1992 và anh Trương Văn D, sinh năm 1983 đều ở thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn T, xã Đ, tỉnh Hưng Yên).

Ngày 06/01/2025 anh H1 cùng đội thợ trộn vữa để lát nền sân thượng thì Q yêu cầu H1 trộn vữa theo tỷ lệ 3 cát với 1 xi măng nhưng anh H1 không làm theo yêu cầu của Q mà vẫn tiến hành trộn vữa theo ý của anh H1 nên Q yêu cầu anh H1 và nhóm thợ dừng việc trộn vữa, không cho nhóm của anh H1 làm nên anh H1 cùng cả nhóm không làm nữa, đi về. Do biết nhóm thợ của anh H1 bỏ về không làm nữa nên tối ngày 06/01/2025 anh C đã gọi điện cho anh H1 bảo anh H1 tiếp tục cho thợ làm theo ý của anh H1. Ngày 07/01/2025 anh H1 và nhóm thợ đến hoàn thiện nhà cho anh C thì không có việc gì xảy ra. Ngày 08/01/2025 anh H1 cùng đội thợ tiếp tục đến hoàn thiện nhà cho anh C. Trong quá trình làm, khi anh H1, anh H3, anh H2 và anh D cùng khiêng tấm bê tông từ sân ra phía

cồng để đẩy nắp bể ngầm thì tấm bê tông bị va quệt vỡ một góc. Đến khoảng 09 giờ ngày 08/01/2025 Q dọn dẹp khu vực công thì phát hiện thấy tấm bê tông bị vỡ một góc nên hỏi nhóm của anh H1 “Ai làm vỡ cái này đây” thì không ai trả lời, Q tiếp tục nói “Chúng mày làm vỡ tấm bê tông của tao thì chúng mày xử lý thế nào” thì anh H1 nói “nếu sút mẻ thì chúng cháu sẽ vá lại hoặc đổ lại tấm khác” nhưng Q không đồng ý, chửi anh H1 và nhóm thợ “chúng mày phá nhà tao”. Anh H1 không nói gì, Q đi đến bậc lên xuống trước cửa nhà rồi tiếp tục nói: “*Tao đập vào đầu chúng mày sút một miếng, tao xin lỗi chúng mày có được không*”, “*Tao nói chúng mày mà chúng mày còn cãi*”. Anh H1 đứng ở dưới sân thấy Q nói vậy anh H1 tức nên nói lại “*Bố cháu cháu còn cãi nữa là chú*”. Do bức xúc về việc anh H1 thi công xây dựng công trình không đảm bảo chất lượng, nói thì anh H1 không nghe mà còn nói hỗn láo và thách thức nên Q tức giận, chửi anh H1 là “*Địt mẹ mày chỉ đập với phá đồ của bố mày à*”; Đồng thời Q nhặt 01 chiếc xẻng (*cán được làm bằng tre dài 72cm, đường kính 03cm, lưỡi xẻng bằng kim loại có tổng chiều dài là 36,9cm, rộng 22cm*) ở gần vị trí Q đứng rồi 02 tay cầm phần cán chiếc xẻng giơ lên đánh liên tiếp 02 phát về phía anh H1, vừa đánh Q vừa chửi anh H1 “*Đ mẹ mày, Đ mẹ mày*” thì đánh trúng vùng trán, thái dương bên trái anh H1. Q tiếp tục vụt về phía anh H1 nhưng không trúng, đồng thời lưỡi xẻng bị tuột khỏi cán xẻng rơi xuống đất. Thấy anh H1 đã bị thương Q vứt cán xẻng xuống rồi đi ra phía cổng nhà. Thấy Q vừa đánh anh H1 xong định chạy ra ngoài nên anh H2 cầm 01 chiếc xẻng để đánh giữ Q lại thì Q chạy đến giằng chiếc xẻng của H2 nhưng không được. Anh H2 lùi người lại cầm xẻng vụt về phía Q thì trúng vào mu bàn tay phải Q. Q tiếp tục nhặt 01 chiếc xẻng ở gần vị trí Q đứng để đánh anh H2. Lúc này anh H4 hô to “Ông giết người rồi ông ơi” nên Q vứt xẻng lại rồi đi về. Anh H1 bị thương được anh H4 và anh H7 đưa đến Trung tâm y tế huyện V để sơ cứu nhưng do vết thương nặng anh H1 được chuyển đến Bệnh viện V1 điều trị với thương tích: Vết thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng trán 2 bên; vết thương ngón II mặt mu bàn tay phải.

Sau khi xảy ra sự việc, ngày 08/01/2025, ông Nguyễn Văn H6 (là bố đẻ anh Nguyễn Văn H1) làm đơn trình báo về vụ việc nêu trên đến Công an xã C, huyện V. Tại Công an xã C, Đặng Văn Q đã tự nguyện giao nộp 01 đoạn cán xẻng được làm bằng tre dài 72 cm, đường kính 3 cm và 01 lưỡi xẻng bằng kim loại có tổng chiều dài 36,9cm, rộng 22cm, trên bề mặt còn bám dính hỗn hợp vữa khô, được niêm phong ký hiệu A1. Sau đó hồ sơ được chuyển đến Cơ quan CSĐT – Công an huyện V để giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận hồ sơ Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thu giữ chất dịch màu hồng, nghi là máu, niêm phong ký hiệu A2. Anh Nguyễn Minh H2 tự nguyện giao nộp 01 chiếc xẻng dài 1m20cm có chuôi tay cầm bằng tre dạng ống tròn dài 90cm, phần lưỡi xẻng bằng kim loại dài 30cm, rộng 23cm, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, anh Đặng Văn C đã tự nguyện giao nộp: 01 đĩa DVD-R lưu trữ đoạn video tên “hiv00259”, dung lượng 256 MB lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ việc, niêm phong đánh ký hiệu “G1”. Cơ quan điều tra đã tổ chức cho anh Nguyễn Văn H1, bị can Đặng Văn Q xem nội dung của đoạn video có trong niêm phong để xác định nhân thân lai lịch và hành động, lời nói của những

người có trong đoạn Video. Sau khi xem xong, Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong USB bên trong có đoạn video nêu trên theo quy định của pháp luật và được đánh ký hiệu là: “DVD-QUÝ”.

Ngày 10/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm do thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Văn H1. Ngày 15/01/2025 V2 - Bộ C1 có kết luận giám định số: 302/KL-KTHS, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn H1 tại thời điểm giám định tối thiểu là: 31%. Hiện tại anh Nguyễn Văn H1 đang trong giai đoạn điều trị nên chưa khám được đầy đủ chuyên khoa lâm sàng và cận lâm sàng cần thiết. Do vậy chưa đánh giá được đầy đủ các tổn thương, di chứng chấn thương (nếu có) và cơ chế hình thành thương tích. Đề nghị Cơ quan CSĐT - Công an huyện V đưa anh H1 đi giám định bổ sung tại V2 Bộ C1 sau khi điều trị ổn định và ra viện.

Ngày 27/6/2025 V2 - Bộ C1 có kết luận giám định bổ sung số: 4218/KL-KTHS ngày 27/6/2025 của V2 - Bộ C1, đối với anh Nguyễn Văn H1, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn H1 tại thời điểm giám định là: 63% (*Sáu mươi ba phần trăm*). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn H1 do vật tày gây ra.

Ngày 16/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện V có quyết định trưng cầu giám định số 104 trưng cầu V2 Bộ C1 giám định sinh học. Ngày 25/02/2025 của V2 - Bộ C1 có kết luận giám định số 444/KL-KTHS đối với: 01 đoạn cán xẻng được làm bằng tre dài 72cm, đường kính 03cm và 01 lưỡi xẻng bằng kim loại có tổng chiều dài là 36,9cm, rộng 22cm, trên bề mặt bảm dính hỗn hợp vữa khô, niêm phong đánh ký hiệu A1; Dịch màu nâu hồng nghi là máu, niêm phong đánh ký hiệu A2; Mẫu máu thu của Nguyễn Văn H1 được niêm phong theo quy định của pháp luật, niêm phong đánh ký hiệu “*Mẫu máu của Nguyễn Văn H1*”, kết luận: Trên lưỡi xẻng (*Ký hiệu A1*) gửi giám định có bảm dính máu người và là máu của Nguyễn Văn H1. Chất màu nâu hồng ghi thu tại hiện trường (*Ký hiệu A2*) gửi giám định là máu người và là máu của Nguyễn Văn H1.

Ngày 18/02/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H có Quyết định trưng cầu giám định số 230, T cầu Phòng K - Công an tỉnh H giám định kỹ thuật số điện tử đối với đoạn video đã thu giữ. Ngày 27/02/2025 của Phòng K - Công an tỉnh H có kết luận giám định số 60/KL-KTHS, kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 file video trong niêm phong ký hiệu “G1” gửi giám định. Mô tả hành động, trích xuất hình ảnh của người nam giới mặc áo cộc tay màu xanh, mặc quần dài màu ghi xám; người nam giới mặc áo dài tay màu đen, mặc quần dài màu ghi trắng và người nam giới mặc áo dài tay màu đen, mặc quần dài màu đen xuất hiện trong tệp video tên “hiv00259” thời điểm từ từ 09 giờ 14 phút 30 giây đến 09 giờ 16 phút 30 giây (*Có bản ảnh kèm theo*).

Đối với việc anh Nguyễn Minh H2 dùng xẻng đánh sượt vào mu bàn tay phải của Đặng Văn Q vào ngày 08/01/2025 làm anh Q bị bầm tím ở mu bàn tay phải, kích thước (02x3,5) cm. Cơ quan điều tra đã trưng cầu V2 - Bộ C1 giám định thương tích đối với Q nhưng Q đã kiên quyết từ chối giám định thương tích do Q chỉ bị bầm tím, đau nhẹ, không bị rách da, không để lại thương tích gì,

không phải đi khám, điều trị tại các cơ sở y tế. Đồng thời, Q không có ý kiến đề nghị anh H2 phải bồi thường cho Q hay xử lý anh H2. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh H2.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSVG ngày 26/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên truy tố bị cáo Đặng Văn Q về tội “**Cố ý gây thương tích**” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu tại Cáo Trạng. Bị cáo thừa nhận bị cáo và anh H1 không có mâu thuẫn, thù tức gì; do nhất thời nóng giận vì nhóm thợ của anh H1 làm sứt miếng bê tông đập lấp bể nước khi hoàn thiện công trình nhà cho con trai bị cáo nên bị cáo đã chửi mắng anh H1, anh H1 có cãi lại nên bị cáo bực tức, không làm chủ được bản thân đã lấy ngay chiếc xẻng ở gần mình nhất vừa chửi vừa phang anh H1, khi phang bị cáo chỉ nhằm vào người anh H1, muốn trúng vị trí nào thì trúng, không may bị cáo phang trúng vùng đầu anh H1 làm vỡ sọ, chấn thương não. Bị cáo thấy rất ăn năn, hối hận về việc làm của mình đã để lại thương tích nặng cho anh H1. Bị cáo thành thật xin lỗi anh H1, xin được anh H1 tha thứ và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại anh H1 chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hết mức có thể để bị cáo sớm được trở về gia đình. Anh thừa nhận đã nhận số tiền bồi thường của con trai bị cáo là anh C theo biên bản thỏa thuận ngày 26/4/2025 và biên bản giao nhận tiền bồi thường ngày 23/9/2025, tổng là 277.866.000đồng, anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- Anh C xác nhận đã thay bị cáo bồi thường cho anh H1 tổng số tiền 277.866.000đồng, đây là sự tự nguyện của anh, anh không yêu cầu giải quyết về số tiền này. Anh xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bà V nhất trí theo ý kiến của anh H1, bà không có yêu cầu gì.

- Đại diện VKSND khu vực 4 – Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX như sau:

Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Q phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn Q từ 06 năm đến 06 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác; anh C cũng không yêu cầu giải quyết số tiền anh đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại nên đề nghị không giải quyết.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự cho tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông đánh ký hiệu “H2” bên trong có 01 chiếc xẻng dài 1,2m có chuôi tay cầm bằng tre dạng ống tròn dài 90cm, phần lưỡi xẻng bằng kim loại dài 30cm, rộng 19cm đã qua sử dụng và 01 hộp giấy cát tông được dán kín niêm phong bên trong có 01 đoạn cán xẻng được làm bằng tre dài 72cm, đường kính 03cm và 01 lưỡi xẻng bằng kim

loại có tổng chiều dài 36,9cm, rộng 22cm trên bề mặt bám dính hỗn hợp vừa khô là những vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng.

Về án phí đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Tại phiên tòa một số người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy họ vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên HĐXX căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, bệnh án, kết luận giám định thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 08/01/2025 tại khu vực nhà đang xây dựng của anh Đặng Văn C ở thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Hưng Yên (nay là thôn T, xã L, tỉnh Hưng Yên), Đặng Văn Q đã dùng xẻng (lưỡi bằng kim loại, tay cầm bằng tre – là hung khí nguy hiểm) đập liên tiếp 03 phát thì trúng 02 phát vào vùng trán và bàn tay phải anh Nguyễn Văn H1 làm anh H1 bị thương tích ngón II bàn tay phải, vỡ sọ, đập nã với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể 63%, hành vi của Q là hành vi có tính chất côn đồ.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo và anh H1 không hề có mâu thuẫn, thù tức với nhau từ trước, chỉ vì nguyên do rất nhỏ nhặt do nhóm thợ của anh H1 làm sứt miếng bê tông đập lấp bề nước ở công trình nhà đang xây của con trai bị cáo mà bị cáo mắng chửi anh H1, anh H1 có cãi lại bị cáo một câu mà không hề có hành động gì tác động đến bị cáo. Vậy mà bị cáo liền hung hăng cầm chiếc xẻng là hung khí nguy hiểm đập liên tiếp 03 phát vào anh H1 thì trúng 02 phát, một phát trúng vào vùng trán, 01 phát trúng vào vùng đỉnh đầu nhưng anh H1 dùng tay phải che đầu nên đã trúng vào bàn tay phải của anh H1 làm anh bị thương tích nặng, tổn thương cơ thể 63%. Bị cáo thực hiện hành vi vào ban ngày, trước sự chứng kiến của nhiều

người. Hành vi của bị cáo đã bộc lộ bị cáo có bản tính côn đồ, coi thường pháp luật. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hưng Yên nhận định bị cáo đã “*Dùng hung khí nguy hiểm*” gây thương tích cho bị hại “*có tính chất côn đồ*”, “*gây tổn thương cơ thể cho bị hại 63% (61% trở lên)*” nên truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân. Do vậy, cần phải xem xét, xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

-Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại tha thứ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên sẽ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Xét bị cáo cố ý thực hiện tội phạm, tội phạm bị cáo thực hiện là nguy hiểm, có tính chất côn đồ, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật. Qua đó cũng góp phần đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm ra khỏi đời sống xã hội; tuyên truyền, giáo dục đến người dân thực hiện đúng các chuẩn mực đạo đức xã hội và chấp hành tốt pháp luật. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, HĐXX cũng xem xét bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã biết ăn năn hối cải, được bị hại tha thứ xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử bị cáo mức hình phạt ở khung hình phạt liền kề dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4]. Đối với anh Nguyễn Minh H2 đã có hành vi dùng xẻng đánh sượt vào mu bàn tay phải của bị cáo vào ngày 08/01/2025 làm bị cáo bị bầm tím ở mu bàn tay phải, kích thước (02x3,5) cm. Cơ quan điều tra đã trưng cầu V2 - Bộ C1 giám định thương tích đối với bị cáo nhưng bị cáo đã kiên quyết từ chối giám định thương tích do chỉ bị bầm tím, đau nhẹ, không bị rách da, không để lại thương tích gì, không phải đi khám, điều trị tại các cơ sở y tế. Bị cáo cũng không có ý kiến đề nghị anh H2 phải bồi thường hay xử lý anh H2. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh H2 là chính xác nên không xem xét, giải quyết.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Anh Đặng Văn C là con trai bị cáo đã tự nguyện thay bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại bao gồm các chi phí khám, điều trị thương tích, chi phí thuê xe cộ đi lại, chi phí cho bà V (mẹ anh H1) bị mất thu nhập do phải chăm

sóc anh H1 ở Viện và ở nhà trong thời gian phục hồi sức khỏe, chi phí ăn uống, bồi dưỡng, thu nhập của anh H1 bị mất do thời gian điều trị, phục hồi thương tích, tổn thất tinh thần...tổng là 277.866.000đ. Anh H1 đã nhận đủ số tiền bồi thường này và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Anh Đặng Văn C không yêu cầu giải quyết số tiền anh đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

[6]. Về vật chứng:

01 hộp bìa cát tông đánh ký hiệu “H2” bên trong có 01 chiếc xẻng dài 1,2m có chuôi tay cầm bằng tre dạng ống tròn dài 90cm, phần lưỡi xẻng bằng kim loại dài 30cm, rộng 19cm đã qua sử dụng (*đây là chiếc xẻng H2 dùng để vut bị cáo*) và 01 hộp giấy cát tông được dán kín niêm phong bên trong có 01 đoạn cán xẻng được làm bằng tre dài 72cm, đường kính 03cm, và 01 lưỡi xẻng bằng kim loại có tổng chiều dài 36,9cm, rộng 22cm trên bề mặt bám dính hỗn hợp vữa khô (*đây là chiếc xẻng bị cáo dùng để đập anh H1*) là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 4 Điều 134; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

- Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Q 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 10/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 hộp bìa cát tông đánh ký hiệu “H2” bên trong có 01 chiếc xẻng dài 1,2m có chuôi tay cầm bằng tre dạng ống tròn dài 90cm, phần lưỡi xẻng bằng kim loại dài 30cm, rộng 19cm đã qua sử dụng và 01 hộp giấy cát tông được dán kín niêm phong bên trong có 01 đoạn cán xẻng được làm bằng tre dài 72cm, đường kính 03cm, và 01 lưỡi xẻng bằng kim loại có tổng chiều dài 36,9cm, rộng 22cm trên bề mặt bám dính hỗn hợp vữa khô.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an tỉnh H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Hưng Yên ngày 10/9/2025*).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Q phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- CA tỉnh Hưng Yên
- VKS huyện Văn Giang
- Chi cục THADS huyện Văn Giang
- UBND xã Vụ Bản, tỉnh Đắk Lắk
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thoa